

HỎI NHANH — ĐÁP GỌN

6 câu thợ hay hỏi nhất

Một hay hai thành phần?

Một thành phần, dùng thẳng, không pha nước — mở thùng, khuấy đều ở tốc độ chậm là lăn được, không phải cân đo pha trộn.

Xử lý được vết nứt rộng bao nhiêu?

Khả năng tạo cầu vết nứt $\geq 10,0\text{mm}$ (thử theo BS EN 14891:2017). Vết nứt nền **rộng hơn 1,0mm** phải xử lý trước: trám bằng vữa sửa chữa ở bước 3, đặt BuMaTAPE dọc vết nứt khi lăn lớp 1.

Lót bằng gì?

PRIMER F ở bước 5 — tăng kết dính giữa nền và màng chống thấm. Không bỏ bước lót trên nền bê tông mới hoặc nền hút nước mạnh.

Lăn mấy lớp, mỗi lớp bao nhiêu?

Tối thiểu **2 lớp**, lớp sau **vuông góc** lớp trước, và phải **đủ định mức**: **0,3 - 0,6kg/m²** sơn cũ, tường mới; **2,0 - 3,0kg/m²** mái bê tông. Mỗi lớp **không quá 0,5kg/m²**; chờ 20 - 45 phút, tay chạm không dính mới phủ lớp sau.

Khi nào không được thi công?

Độ ẩm bề mặt nền **> 6%** hoặc nhiệt độ bề mặt **thấp hơn điểm sương + 3°C**. Không dùng cho khe co giãn động, vị trí có áp suất thủy tĩnh ngược, và không dùng tiếp trên bê tông nhẹ AAC.

Phủ lên lớp chống thấm cũ được không?

Được — bê tông, mái kim loại, gạch cũ, hệ chống thấm gốc xi măng hoặc bitum **còn bám dính tốt**, tường đã sơn cũ ổn định không bong tróc.

Còn thắc mắc? **Quét QR Zalo OA ở bìa sau** — kỹ sư BUMATECH tư vấn trực tiếp, phản hồi trong giờ làm việc.



BUILD BETTER • LIVE GREENER

THÀNH VIÊN



TRỤ SỞ CHÍNH

154/1/5 Cống Lở, P. Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh



VĂN PHÒNG

91 Hoàng Bật Đạt, P. Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh



NHÀ MÁY

820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh

THEO DÕI CHÚNG TÔI TRÊN



EN 14891 DMP • EN 1504-2 (C) PI-MC-PR

Chống thấm dạng lỏng phủ trên nền — và hệ bảo vệ bề mặt bê tông theo EN 1504-2, nguyên lý PI • MC • PR.



PHÂN LOẠI SẢN PHẨM

Chống thấm dạng lỏng EN 14891 loại DMP • Lớp phủ bảo vệ bê tông EN 1504-2 (C)

CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI CAO GỐC PU CHO SÀN MÁI

PUA 680

Hệ lai PU – Acrylic một thành phần, tạo màng liên tục không mối nối — che phủ vết nứt đến 10mm, kháng UV và chống lão hoá cho khu vực lộ thiên.

GIÃN DÀI 680%

CẦU NỨT $\geq 10\text{mm}$

EN 14891 DMP

PHÂN LOẠI SẢN PHẨM



EN 14891 DMP • EN 1504-2



680%

giãn dài khi đứt sau 28 ngày (ASTM D412-16(2021))

BUILD BETTER
LIVE GREENER

Hotline 0979 793 804 • BUMATECH.VN

01 VÌ SAO CHỌN PUA 680?

Sàn mái lộ thiên chịu nắng, mưa và giãn nở nhiệt liên tục — màng chống thấm phải **co giãn theo nền mà không rách**. **PUA 680** là hệ lai PU – Acrylic, giãn dài **680%** và tạo cầu vết nứt **≥ 10mm**, kèm phụ gia kháng UV giữ tính năng cơ lý lâu dài ngoài trời.

GIÃN DÀI 680%

Màng liên tục không mối nối, co giãn theo chuyển vị nhiệt của sàn mái mà không rách

CẦU VẾT NÚT ≥ 10mm

Thử theo BS EN 14891:2017 — vết nứt nền rộng hơn 1,0mm phải trám trước khi phủ

MỘT THÀNH PHẦN

Khuấy đều là lẫn, không cần đóng pha trộn — giảm sai sót tay nghề tại công trường

02 TIÊU CHUẨN & CHỈ TIÊU KỸ THUẬT

BS EN 14891:2017

EN 1504-2

ASTM D7234-21

ASTM D412-16(2021)

Chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	Kết quả*
Bám dính sau 14 ngày trên nền bê tông	ASTM D7234-21	≥ 1,5MPa
Bám dính sau 14 ngày lão hoá nhiệt	ASTM D7234-21	≥ 2,5MPa
Cường độ chịu kéo lớn nhất	ASTM D412-16(2021)	≥ 2,5MPa
Độ giãn dài khi đứt sau 28 ngày	ASTM D412-16(2021)	680% ± 68%
Chống thấm nước (150kPa trong 7 ngày)	BS EN 14891:2017	Không thấm
Khả năng tạo cầu vết nứt	BS EN 14891:2017	≥ 10,0mm

* Kết quả ở định mức 1,5kg/m² — số liệu theo TDS **PUA 680** v2026.10, thử nghiệm trong phòng thí nghiệm.

03 THÔNG SỐ KỸ THUẬT

680%

giãn dài khi đứt

≥ 10

mm cầu vết nứt

≥ 2,5

MPa chịu kéo

≤ 0,5

kg/m² mỗi lớp

20 - 45

phút chờ giữa các lớp

24

tháng hạn dùng

Đóng gói 05kg và 20kg mỗi thùng · màu trắng, xám và màu theo yêu cầu. Định mức 0,3 - 0,6kg/m² cho sơn cũ, tường mới; 2,0 - 3,0kg/m² cho mái bê tông. Không thi công lớp dày hơn 0,5kg/m² mỗi lớp.

04 PHẠM VI SỬ DỤNG

- ✓ Mái bê tông, sân thượng, mái kim loại và mái xối
- ✓ Tường ngoài, tường tầng hầm và façade
- ✓ Bể nước, hồ bơi, ban công, bồn trồng cây và khu vực cảnh quan
- ✓ Phục hồi lớp chống thấm cũ gốc xi măng hoặc bitum còn bám tốt



HỆ GIẢI PHÁP ĐỒNG BỘ:

Lót **PRIMER F** ở bước 5 để tăng kết dính, rồi phủ **PUA 680** tối thiểu hai lớp vuông góc nhau; gia cường bằng **BuMaTAPE** và lưới **BuMaMESH 70**.

05 THI CÔNG 10 BƯỚC



1 Kiểm tra nền và độ ẩm



2 Làm sạch, tạo nhám



3 Trám nứt bằng vữa sửa chữa



4 Xử lý cổ ống, bo góc



5 Lăn lớp lót PRIMER F



6 Khuấy đều sản phẩm



7 Lăn lớp 1, đặt BuMaTAPE



8 Trải lưới BuMaMESH 70



9 Lăn sau vuông góc



10 Ngâm thử nước kiểm tra

Lưu ý vàng: Mỗi lớp không quá 0,5kg/m² · Không thi công khi ẩm nền > 6% hoặc bề mặt thấp hơn điểm sương + 3°C · Vết nứt > 1,0mm phải xử lý trước khi phủ